

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách quý 1 năm 2024

Hôm nay, vào hồi 08h00' ngày 9 tháng 4 năm 2024

Tại Hội trường trụ sở UBND xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên.

UBND xã Huống Thượng tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách quý 1 năm 2024 theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

I. Thành phần lập biên bản, gồm:

1. Đ/c Đoàn Bá Thu - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
2. Đ/c Nguyễn Thị Hà Anh - Văn phòng thống kê, Thư ký
3. Đ/c Nguyễn Thị Thủy – CB Tài chính kế toán

II. Nội dung:

Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

UBND xã Huống Thượng thực hiện công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách Quý 1 năm 2024.

Thời gian niêm yết công khai bắt đầu từ 08h30' ngày 9/4/2024.

Trong quá trình công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách quý 1 năm 2024 tại bảng tin (sảnh trụ sở làm việc), UBND xã sẽ tiếp nhận những nội dung phản ánh, kiến nghị về số liệu dự toán thu chi ngân sách quý 1 năm 2024 của các ban ngành đoàn thể, các xóm.

Biên bản lập xong hồi 08h45' cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Đoàn Bá Thu

KẾ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ

Nguyễn Thị Thủy

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Nguyễn Thị Hà Anh



Số: 30 /QĐ-UBND

Huống Thượng, ngày 9 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước quý I năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HUỐNG THƯỢNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số:34/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã Huống Thượng về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của Ban tài chính, công chức văn phòng - Thống kê UBND xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước quý I năm 2024 (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức văn phòng – Thống kê, Ban tài chính, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND P;
- Lãnh đạo UBND P;
- MTTQ xã;
- Các ban ngành đoàn thể P;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Bá Thu

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)

Quý 1 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	5.781.724.490	1.692.671.805	29,28
1.	Các khoản thu 100%	273.000.000	25.134.800	9,21
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.043.050.000	486.862.515	33,09
3.	Thu chuyển nguồn			
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.465.674.490	1.180.674.490	26,44
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.465.674.490	1.180.674.490	26,44
	- Bổ sung có mục tiêu			
II.	Tổng số chi	5.980.268.000	1.311.310.235	21,93
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên	5.980.268.000	1.311.310.235	21,93
3.	Dự phòng			

Ngày 8 tháng 4 năm 2024

Bộ phận tài chính, kế toán xã


Nguyễn Thị Thủy

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

TM. UBND XÃ HƯỚNG THƯỢNG
CHỦ TỊCH
Đoàn Bá Thu



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Quý 1 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	5.879.674.490	5.756.154.490	1.751.127.163	1.692.671.805	29,78	29,41
I. Các khoản thu 100%	273.000.000	273.000.000	25.147.327	25.134.800	9,21	9,21
- Phi, lệ phí	33.000.000	33.000.000	4.322.000	4.322.000	13,1	13,1
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			12.527			
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	240.000.000	240.000.000	20.812.800	20.812.800	8,67	8,67
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.141.000.000	1.017.480.000	545.305.346	486.862.515	47,79	47,85
1. Các khoản thu phân chia	417.000.000	417.000.000	141.731.293	141.731.293	33,99	33,99
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	109.000.000	109.000.000	40.673.711	40.673.711	37,32	37,32
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	8.000.000	8.000.000	7.100.000	7.100.000	88,75	88,75
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	300.000.000	300.000.000	93.957.582	93.957.582	31,32	31,32
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	724.000.000	600.480.000	403.574.053	345.131.222	55,74	57,48
- Thuế giá trị gia tăng	65.000.000	56.160.000	24.627.059	21.277.812	37,89	37,89
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	630.000.000	544.320.000	374.830.326	323.853.410	59,5	59,5
- thuế TNCN từ SXKD	29.000.000		4.116.668		14,2	
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.465.674.490	4.465.674.490	1.180.674.490	1.180.674.490	26,44	26,44
- Bổ sung cân đối ngân sách	4.465.674.490	4.465.674.490	1.180.674.490	1.180.674.490	26,44	26,44
- Bổ sung có mục tiêu						



Ngày 9 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI GHI SỔ

(Ký, họ và tên)

Nguyễn Thị Thủy

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

(Ký, họ và tên)

Nguyễn Thị Thủy



CHỦ TỊCH UBND XÃ

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Đoàn Bá Thu



Handwritten text, possibly a signature or date, located in the upper right quadrant of the page.



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ
Quý 1 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	5.980.268.000		5.980.268.000	1.311.310.235		1.311.310.235	21,93		21,93
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	659.598.000		659.598.000	148.628.760		148.628.760	22,53		22,53
- Chi dân quân tự vệ	362.898.000		362.898.000	83.828.760		83.828.760	23,1		23,1
- Chi trật tự an toàn xã hội	296.700.000		296.700.000	64.800.000		64.800.000	21,84		21,84
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	9.500.000		9.500.000	27,14		27,14
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000						
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000						
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	35.000.000		35.000.000						
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.978.946.000		4.978.946.000	1.096.028.850		1.096.028.850	22,01		22,01
Trong đó: Quỹ lương				991.134.210		991.134.210			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.836.357.190		2.836.357.190	607.059.600		607.059.600	21,4		21,4
10.2. Hội đồng nhân dân	463.620.320		463.620.320	77.292.900		77.292.900	16,67		16,67
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	684.711.680		684.711.680	168.349.650		168.349.650	24,59		24,59
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	291.261.800		291.261.800	81.738.450		81.738.450	28,06		28,06
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	146.641.200		146.641.200	29.409.300		29.409.300	20,06		20,06
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	119.383.210		119.383.210	33.399.300		33.399.300	27,98		27,98
10.7. Hội Cựu chiến binh	91.432.000		91.432.000	22.413.000		22.413.000	24,51		24,51
10.8. Hội Nông dân	173.182.600		173.182.600	30.346.650		30.346.650	17,52		17,52



Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	41.796.000		41.796.000						
10.10. Hội Người cao tuổi	57.660.000		57.660.000	29.820.000		29.820.000	51,72		51,72
10.11. Hội khuyến học	19.440.000		19.440.000	4.860.000		4.860.000	25		25
10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	53.460.000		53.460.000	11.340.000		11.340.000	21,21		21,21
11. Chi cho công tác xã hội	246.724.000		246.724.000	57.152.625		57.152.625	23,16		23,16
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	174.384.000		174.384.000	43.592.625		43.592.625	25		25
- Trè mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội	62.340.000		62.340.000	13.560.000		13.560.000	21,75		21,75
- Khác	10.000.000		10.000.000						
12. Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Ngày 8 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI GHI SỔ

(Ký, họ và tên)



Nguyễn Thị Thủy

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

(Ký, họ và tên)



Nguyễn Thị Thủy

CHỦ TỊCH UBND XÃ

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Đoàn Bá Thu



Huống Thượng, ngày 9 tháng 4 năm 2024

CÔNG KHAI THUYẾT MINH
**Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách
Xã Huống Thượng quý 1 năm 2024**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 13666/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số :34/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã Huống Thượng về việc phê chuẩn phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm xã Huống Thượng

UBND xã thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Huống Thượng quý 1 năm 2024 như sau:

1. Thu ngân sách xã quý 1 năm 2024:

- Thu ngân sách nhà nước đạt: $11.751.127.163đ/5.879.674.490đ = 29,78\%$ dự toán giao.

- Thu ngân sách địa phương đạt 29,28% dự toán giao. Trong đó thu điều tiết ngân sách địa phương đạt $511.997.315đ/1.290.480.000đ = 46,68\%$ dự toán.

Một số khoản thu đạt tỷ lệ thấp như thu khác đạt 8,67% so với dự toán giao.

2. Chi ngân sách xã quý 1 năm 2024:

Tổng chi thường xuyên ngân sách đạt $1.311.310.235đ/5.980.268.000đ = 21,93\%$ dự toán.

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 1 năm 2024:

Có được kết quả thu - chi ngân sách trên là do ngay từ đầu năm 2024 UBND xã đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2024 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của

quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm vụ các tháng tiếp theo của năm.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quý 1 năm 2024 công tác tài chính - ngân sách của xã Huống Thượng gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao nhất là trong lĩnh vực thuế vận tải và thuế xây dựng, do tình hình thị trường bất động sản giảm đáng kể nên 1 số chỉ tiêu liên quan đến đất đai không đạt chỉ tiêu của thành phố đề ra.

Trong quý 1 năm 2024, UBND xã thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng. Nói chung, trong quý 1 năm 2024 đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Thủy

CHỦ TỊCH UBND

Đoàn Bá Thu